

Bộ 32 câu hỏi trắc nghiệm bài 2 Địa lý 11

Câu 1. Đặc điểm nào sau đây không phải là biểu hiện của toàn cầu hóa kinh tế?

- A. Đầu tư nước ngoài tăng nhanh
- B. Thương mại thế giới phát triển mạnh
- C. Thị trường tài chính quốc tế mở rộng
- D. Vai trò của các công ty xuyên quốc gia đang bị giảm sút

Câu 2. Tổ chức nào sau đây chi phối tới 95% hoạt động thương mại thế giới?

- A. Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ
- B. Tổ chức thương mại thế giới
- C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
- D. Liên minh châu Âu

Câu 3. Vai trò to lớn của Tổ chức thương mại thế giới là

- A. củng cố thị trường chung Nam Mỹ
- B. Tăng cường liên kết giữa các khối kinh tế
- C. Thúc đẩy tự do hóa thương mại
- D. Giải quyết xung đột giữa các nước

Câu 4. Trong xu thế toàn cầu hóa kinh tế, đầu tư nước ngoài ngày càng tăng được biểu hiện ở lĩnh vực nào sau đây?

- A. Nông nghiệp
- B. Công nghiệp
- C. Xây dựng
- D. Dịch vụ

Câu 5. Trong đầu tư nước ngoài, lĩnh vực dịch vụ nổi lên hàng đầu là các hoạt động:

- A. Tài chính, ngân hàng, bảo hiểm
- B. Bảo hiểm, giáo dục, y tế
- C. Du lịch, ngân hàng, y tế
- D. Hành chính công, giáo dục, y tế

Câu 6. Biểu hiện của thị trường tài chính quốc tế được mở rộng là

- A. Sự sáp nhập của các ngân hàng lại với nhau
- B. Nhiều ngân hàng được nối với nhau qua mạng viễn thông điện tử
- C. Sự kết nối giữa các ngân hàng lớn với nhau
- D. Triệt tiêu các ngân hàng nhỏ

Câu 7. Các tổ chức tài chính quốc tế nào sau đây ngày càng đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế toàn cầu?

- A. Ngân hàng châu Âu, Quỹ tiền tệ quốc tế
- B. Ngân hàng châu Á, Ngân hàng châu Âu
- C. Ngân hàng thế giới, Quỹ tiền tệ quốc tế
- D. Ngân hàng châu Á, Ngân hàng Thế giới

Câu 8. Toàn cầu hóa và khu vực hóa là xu hướng tất yếu, dẫn đến

- A. Sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế
- B. Sự liên kết giữa các nước phát triển với nhau
- C. Các nước đang phát triển gặp nhiều khó khăn
- D. Ít phụ thuộc lẫn nhau hơn giữa các nền kinh tế

Câu 9. Ý nào sau đây không phải là đặc điểm của các công ty xuyên quốc gia

- A. Phạm vi hoạt động ở nhiều quốc gia
- B. Có nguồn của cải vật chất lớn

C. Chi phối nhiều ngành kinh tế quan trọng

D. Khai thác nền kinh tế các nước thuộc địa

Câu 10. Toàn cầu hóa kinh tế, bên cạnh những mặt thuận lợi, còn có những mặt trái, đặc biệt là

A. Cạnh tranh quyết liệt giữa các quốc gia

B. Gia tăng nhanh chóng khoảng cách giàu nghèo

C. Các nước phải phụ thuộc lẫn nhau

D. Nguy cơ thất nghiệp, mất việc làm ngày càng tăng

Câu 11. Hiện nay, GDP của tổ chức liên kết kinh tế khu vực nào sau đây lớn nhất thế giới?

A. Liên minh châu Âu

B. Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ

C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á

D. Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương

Câu 12. Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực thường có những nét tương đồng về

A. Thành phần chủng tộc

B. Mục tiêu và lợi ích phát triển

C. Lịch sử dựng nước, giữ nước

D. Trình độ văn hóa, giáo dục

Câu 13. Việt Nam đã tham gia vào tổ chức liên kết kinh tế khu vực nào sau đây

A. Liên minh châu Âu

B. Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ

C. Thị trường chung Nam Mỹ

D. Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương

Câu 14. Các nước nào sau đây thuộc khối thị trường chung Nam Mỹ?

- A. Bra-xin, Mê-hi-cô, Cô-lôm-bi-a, Cu-ba.
- B. Bra-xin, Ác-hen-ti-na, U-ru-goay, Pa-ra-goay.
- C. Ác-hen-ti-na, Ni-ca-ra-goay, Ha-i-ti, Ca-na-da.
- D. U-ru-goay, Chi-lê, Mê-hi-cô, Cô-lôm-bi-a.

Câu 15. Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ bao gồm các nước:

- A. Hoa Kỳ, Mê-hi-cô, Chi-lê
- B. Chi-lê, Pa-ra-goay, Mê-hi-cô
- C. Pa-ra-goay, Mê-hi-cô, Ca-na-da.
- D. Ca-na-da, Hoa Kỳ, Mê-hi-cô.

Câu 16. Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực vừa hợp tác, vừa cạnh tranh không phải để

- A. Thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế
- B. Tăng cường đầu tư dịch vụ giữa các khu vực
- C. Hạn chế khả năng tự do hóa thương mại
- D. Bảo vệ lợi ích kinh tế của các nước thành viên

Câu 17. Xu hướng khu vực hóa đặt ra một trong những vấn đề đòi hỏi các quốc gia phải quan tâm giải quyết là

- A. Tự chủ về kinh tế
- B. Nhu cầu đi lại giữa các nước
- C. Thị trường tiêu thụ sản phẩm
- D. Khai thác và sử dụng tài nguyên

Câu 18: Đầu tư nước ngoài không tăng nhanh trong ngành nào dưới đây?

- A. Tài chính.

B. Ngân hàng.

C. Bảo hiểm.

D. Vận tải biển.

Câu 19: Hệ quả nào sau đây không phải là của khu vực hóa kinh tế?

A. Tăng cường quá trình toàn cầu hóa kinh tế.

B. Gia tăng khoảng cách giàu nghèo giữa các nước.

C. Tạo nên động lực thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế.

D. Tăng cường tự do hóa thương mại, đầu tư dịch vụ.

Câu 20: Tính đến tháng 1/2007, số quốc gia thành viên của tổ chức thương mại thế giới là:

A. 150.

B. 151.

C. 152.

D. 153.

Câu 21: Tiêu cực của quá trình khu vực hóa đòi hỏi các quốc gia là

A. góp phần bảo vệ lợi ích kinh tế.

B. tự do hóa thương mại toàn cầu.

C. thúc đẩy kinh tế chậm phát triển.

D. tự chủ về kinh tế, quyền lực.

Câu 22: WTO là tên viết tắt của tổ chức nào sau đây?

A. Tổ chức Thương mại thế giới.

B. Liên minh châu Âu.

C. Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ.

D. Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương.

Câu 23: Toàn cầu hóa không dẫn đến hệ quả nào dưới đây?

- A. thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn cầu
- B. thu hẹp khoảng cách giàu nghèo giữa các nước
- C. làm gia tăng khoảng cách giàu nghèo giữa các nước
- D. đẩy mạnh đầu tư và tăng cường hợp tác quốc tế

Câu 24: Các công ty xuyên quốc gia có vai trò ngày càng lớn không biểu hiện

- A. có trên 60 nghìn công ty xuyên quốc gia.
- B. chiếm 30% tổng giá trị GDP toàn thế giới.
- C. thị trường tài chính quốc tế ngày càng mở rộng.
- D. chiếm 2/3 buôn bán quốc tế.

Câu 25: Biểu hiện nào sau đây không phải là biểu hiện của toàn cầu hóa?

- A. Chiến tranh xảy ra trên toàn cầu
- B. Thị trường quốc tế mở rộng
- C. Thương mại thế giới phát triển mạnh
- D. Đầu tư nước ngoài tăng nhanh

Câu 26: Diễn đàn hợp tác châu Á – Thái Bình Dương viết tắt là

- A. EU.
- B. APEC.
- C. NAFTA.
- D. MERCOSUR.

Câu 27: Cơ sở quan trọng để hình thành các tổ chức liên kết khu vực là

- A. vai trò quan trọng của các công ty xuyên quốc gia.

- B. xuất hiện những vấn đề mang tính toàn cầu.
- C. sự phân hóa giàu – nghèo giữa các nhóm nước.
- D. sự tương đồng về địa lí, văn hóa, xã hội.

Câu 28: ASEAN là tên viết tắt của tổ chức liên kết kinh tế khu vực nào?

- A. Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ.
- B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
- C. Thị trường chung Nam Mỹ.
- D. Liên minh châu Âu.

Câu 29: Các công ti xuyên quốc gia có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Có trên 60 nghìn công ti xuyên quốc gia.
- B. Hoạt động trong nhất trong ngành du lịch và thương mại.
- C. Thị trường tài chính quốc tế ngày càng mở rộng.
- D. Tăng cường sự hợp tác quốc tế.

Câu 30: Ý nghĩa tích cực của tự do hóa thương mại mở rộng là

- A. tạo thuận lợi cho tài chính quốc tế phát triển.
- B. nâng cao vai trò của các công ty đa quốc gia.
- C. thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thế giới.
- D. hàng hóa có điều kiện lưu thông rộng rãi.

Câu 31: Ý nào sau đây không phải là mặt thuận lợi của toàn cầu hóa kinh tế?

- A. Thúc đẩy sản xuất phát triển và tăng trưởng kinh tế toàn cầu.
- B. Đẩy nhanh đầu tư.
- C. Gia tăng khoảng cách giàu nghèo, cạnh tranh giữa các nước.
- D. Tăng cường sự hợp tác quốc tế.

Câu 32: Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực được hình thành không phải do

- A. sự phát triển kinh tế không đều và sức cạnh tranh của các khu vực.
- B. những nét tương đồng về văn hóa, địa lí, xã hội.
- C. có chung mục tiêu, lợi ích phát triển khi liên kết với nhau.
- D. xuất hiện những vấn đề mang tính toàn cầu.

Đáp án bộ 32 câu hỏi trắc nghiệm bài 2 Địa lí 11

1-D 2-B 3-C 4-D 5-A 6-B 7-C 8-A 9-D 10-B

11-D 12-B 13-D 14-B 15-D 16-C 17-A 18-D 19-B 20-A

21-D 22-A 23-B 24-C 25-A 26-B 27-D 28-B 29-A 30-D

31-C 32-D